

Số: /BC-UBND

Bình Định, ngày tháng 6 năm 2021

BÁO CÁO

Tình hình, kết quả công tác phòng, chống tiêu cực trong cán bộ, công chức, viên chức (Từ ngày 30/10/2016 đến 31/3/2021)

Kính gửi: Thanh tra Chính phủ

Thực hiện Văn bản số 772/TTCP-C.IV ngày 17/5/2021 của Thanh tra Chính phủ về việc báo cáo chuyên đề công tác phòng, chống tiêu cực trong cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan hành chính nhà nước từ ngày 30/10/2016 đến 31/3/2021, UBND tỉnh Bình Định báo cáo cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 30/10/2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ” (viết tắt là NQTW4 khóa XII), Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã tổ chức hội nghị phổ biến quán triệt trong cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt của tỉnh và ban hành Kế hoạch số 13-KH/TU ngày 06/12/2016 để lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận, đoàn thể các cấp, các ngành phổ biến quán triệt, triển khai thực hiện.

Thực hiện Nghị quyết của Trung ương, Kế hoạch số 13-KH/TU ngày 06/12/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Nghị quyết số 25/NQ/CP ngày 08/02/2017 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện NQTW4 khóa XII, UBND tỉnh đã có Quyết định số 2094/QĐ-UBND ngày 12/6/2017 ban hành Chương trình hành động của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ” để chỉ đạo các ngành, địa phương trong tỉnh triển khai thực hiện.

Căn cứ các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra trong Chương trình hành động của UBND tỉnh thực hiện NQTW4 khóa XII và chức năng, nhiệm vụ được giao, các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố đã tổ chức Hội nghị phổ biến quán triệt, kịp thời ban hành kế hoạch; chỉ đạo, tăng cường kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý triển khai thực hiện; định kỳ hằng năm báo cáo tình hình, kết quả thực hiện

cho UBND tỉnh để theo dõi chỉ đạo và tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ và Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo quy định.

Chương trình hành động của UBND tỉnh thực hiện NQTW4 khóa XII và Nghị quyết số 25/NQ-CP của Chính phủ đã đề ra 07 nhóm nhiệm vụ, giải pháp và 24 chương trình, đề án, trong đó có 04 nhóm nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến công tác phòng, chống tiêu cực trong cán bộ, công chức, viên chức. Cụ thể là: (1) Chỉ đạo rà soát, hoàn thiện các quy định, văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, điều hành, kiểm soát việc thực thi quyền lực bảo đảm công khai, minh bạch, góp phần xóa bỏ tiêu cực trong cơ chế “xin - cho”, “duyet - cấp”, ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực, “lợi ích nhóm”, “sân sau” trong quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản công, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước, vốn đầu tư, đất đai, tài nguyên, khoáng sản, tài chính, ngân hàng, thuế, hải quan, quản lý, sử dụng biên chế trên địa bàn tỉnh; (2) Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu; hoàn thiện thể chế về quản lý cán bộ, công chức, viên chức; (3) Đẩy mạnh thực hiện các quy định về đạo đức công vụ, kỷ luật, kỷ cương; tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát, điều tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân nhằm phát hiện, xử lý nghiêm đối với những cán bộ, công chức, viên chức sai phạm và người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu để xảy ra tiêu cực, tham nhũng, lãng phí trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách; (4) Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, cơ quan báo chí và Nhân dân trong công tác dân vận, giám sát, phản biện xã hội; thực hiện nghiêm túc công tác tiếp công dân; tập trung giải quyết kịp thời những vấn đề bức xúc của Nhân dân; xây dựng và thực hiện cơ chế bảo vệ, khuyến khích người dân phản ánh, tố giác và tích cực tham gia đấu tranh phòng, chống suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

Việc chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp, chương trình, đề án đề ra trong Chương trình hành động thực hiện NQTW4 khóa XII ban hành kèm theo Quyết định số 2094/QĐ-UBND ngày 12/6/2017 đã được UBND tỉnh cụ thể hóa trong chương trình, kế hoạch công tác chỉ đạo, điều hành và kế hoạch phòng, chống tham nhũng hằng năm của UBND tỉnh; kết quả thực hiện đã báo cáo kịp thời cho Thủ tướng Chính phủ và Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo quy định.

Ngoài việc ban hành, chỉ đạo thực hiện Chương trình hành động thực hiện NQTW4 khóa XII, UBND tỉnh đã ban hành Văn bản số 3719/UBND-NC ngày 01/7/2019 về tăng cường các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ và Kế hoạch số 75/KH-UBND ngày 23/8/2019 để chỉ đạo các ngành, địa phương triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc. Kết quả thực hiện bước đầu đã góp phần tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức, trách nhiệm và hiệu quả xử lý công việc của cán bộ, công chức, viên chức trong giải quyết công việc của người dân và doanh nghiệp, nhất là cán bộ, công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh và “bộ phận một cửa” của cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh.

2. Công tác xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống tiêu cực trong cán bộ, công chức, viên chức

Triển khai thực hiện Chương trình hành động thực hiện NQTW4 khóa XII ban hành kèm theo Quyết định số 2094/QĐ-UBND ngày 12/6/2017, UBND tỉnh đã chỉ đạo xây dựng, thực hiện 06 chương trình, đề án nhằm hoàn thiện cơ chế quản lý cán bộ, công chức, viên chức, tập trung vào việc sửa đổi, hoàn thiện quy định về phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức; quy định tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập; quy định về quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm, luân chuyển, định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức; hoàn thiện tiêu chí đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức hằng năm; kiện toàn chức danh và quy định về quản lý người hoạt động không chuyên trách cấp xã, cấp thôn trên địa bàn tỉnh.

Trong kỳ, UBND tỉnh không ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống tiêu cực trong cán bộ, công chức, viên chức, nhưng đã chỉ đạo các ngành, địa phương tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm túc Quyết định số 06/2009/QĐ-UBND ngày 17/3/2009 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp tỉnh Bình Định; thực hiện các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Nội vụ và các bộ, ngành Trung ương về những vấn đề có liên quan đến công tác tổ chức, biên chế, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với thực hiện các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về trách nhiệm nêu gương; những điều đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức không được làm; xây dựng và thực hiện quy định về chuẩn mực đạo đức lối sống, quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp, quy chế văn hóa công sở, thực hiện việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh...

Để từng bước hoàn thiện quy định, quy trình quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh, thời gian qua, UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản để chỉ đạo các ngành, địa phương tăng cường quản lý công tác tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức theo thẩm quyền quản lý, tập trung vào việc rà soát bổ sung quy hoạch, thực hiện quy trình bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp phòng thuộc sở, thuộc UBND cấp huyện bảo đảm đủ tiêu chuẩn, điều kiện; thực hiện nghiêm túc việc bổ nhiệm cấp phó không vượt quá số lượng quy định; xây dựng và triển khai thực hiện đề án vị trí việc làm, cơ cấu lại ngạch công chức, viên chức tạo điều kiện thuận lợi cho việc tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, quản lý, sử dụng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức bảo đảm công khai, minh bạch, theo đúng quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước, nhằm từng bước xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt các cấp vững vàng về chính trị, tư tưởng, trong sáng về đạo đức, lối sống, thành thạo về chuyên

môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao trong giai đoạn phát triển mới¹.

3. Kết quả phòng, chống tiêu cực trong nội bộ

3.1. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa

Trong kỳ, UBND tỉnh đã cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp liên quan công tác phòng, chống tiêu cực trong cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh trong kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng hàng năm; đồng thời đã ban hành nhiều văn bản, chương trình, kế hoạch khác để chỉ đạo các ngành, địa phương triển khai thực hiện nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Tình hình và kết quả thực hiện một số biện pháp chủ yếu trong thời gian qua như sau:

3.1.1. Thực hiện công khai, minh bạch trong công tác tổ chức cán bộ

Trong kỳ, UBND tỉnh đã chỉ đạo các ngành, địa phương thực hiện nghiêm túc việc công khai, minh bạch trên lĩnh vực công tác tổ chức cán bộ theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng và các quy định khác có liên quan của Đảng và Nhà nước trong tất cả các khâu: việc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành liên quan việc thành lập, sáp nhập, chia, tách, giải thể các đơn vị trực thuộc; tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm, cách chức, cho thôi việc, cho thôi giữ chức vụ, hưu trí, chuyển ngạch, nâng ngạch, luân chuyển, điều động, biệt phái, định kỳ chuyển đổi vị trí công tác, nâng lương, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan hành chính.

Hàng năm, UBND tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố đã báo cáo công khai tại kỳ họp đầu năm của HĐND cùng cấp việc phân bổ chỉ tiêu biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập và lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ; đồng thời đăng tải quyết định phân bổ chỉ tiêu biên chế trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Bình Định, Trang thông tin điện tử của Sở Nội vụ và các địa phương.

Công tác tuyển dụng công chức, viên chức và người lao động khác làm việc trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập đã được UBND tỉnh và các ngành, địa phương thực hiện công khai cụ thể các thông tin, quy định về hồ sơ thủ tục, số lượng, điều kiện, tiêu chuẩn, vị trí việc làm theo từng ngạch, bậc công chức, viên chức... bằng các hình thức phù hợp theo quy định của pháp luật. Công tác giám sát, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong quá trình thực hiện quy trình, thủ tục tuyển dụng được tăng cường nhằm bảo đảm cho việc tuyển dụng công khai, minh bạch, dân chủ, cạnh tranh, công bằng, đúng pháp luật; chủ động phòng ngừa, phát hiện, xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm.

Công tác quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật, thực hiện các

¹. Đến nay, UBND tỉnh đã hoàn thành phê duyệt Bản mô tả công việc và Khung năng lực vị trí việc làm của 21/21 sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh và 11/11 UBND huyện, thị xã, thành phố.

chế độ, chính sách đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đã được UBND tỉnh và các ngành, địa phương chỉ đạo, tổ chức thực hiện bảo đảm dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch, theo đúng điều kiện, tiêu chuẩn, quy trình, quy định của Đảng và Nhà nước nhất là sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Quy định số 205-QĐ/TW ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức chạy quyền. Công tác giám sát, kiểm tra, thanh tra công chức, công vụ và việc thực hiện các chính sách, pháp luật về công tác tổ chức cán bộ được tăng cường thường xuyên, qua đó đã phát hiện, chỉ đạo chấn chỉnh, khắc phục kịp thời những tồn tại, hạn chế, khuyết điểm; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm².

3.1.2. Xây dựng và thực hiện quy định về chuẩn mực đạo đức lối sống; quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; kiểm soát tài sản, thu nhập; định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng

- Thời gian qua, UBND tỉnh đã chỉ đạo các ngành, địa phương tiếp tục thực hiện nghiêm túc việc xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan hành chính nhà nước theo Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ Nội vụ về việc ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương và Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong một số ngành, lĩnh vực theo quy định của các bộ, ngành Trung ương³; tổ chức thực hiện và tăng cường kiểm tra, giám sát chặt chẽ, thường xuyên việc thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; xây dựng và thực hiện quy định về chuẩn mực đạo đức lối sống của cán bộ, đảng viên; quy định về những điều đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức không được làm theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước gắn với đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Công tác giám sát, kiểm tra, thanh tra việc chấp hành của cán bộ, công chức, viên chức được tăng cường, qua đó đã phát hiện, xử lý nghiêm, kịp thời những trường hợp vi phạm.

- Trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng, Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007, Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013, Nghị định số

2. Tính đến 01/7/2017, UBND tỉnh đã chỉ đạo các ngành, địa phương kiểm tra, rà soát chấn chỉnh, khắc phục kịp thời, dứt điểm những tồn tại, hạn chế, khuyết điểm trong công tác quản lý biên chế, tuyển dụng, bổ nhiệm cán bộ theo Thông báo Kết luận thanh tra số 16/TB-TTBNV của Bộ Nội vụ về thanh tra công tác quản lý biên chế, tuyển dụng, bổ nhiệm cán bộ tại tỉnh Bình Định giai đoạn 01/01/2015 đến 30/6/2017; chỉ đạo tổ chức kiểm điểm trách nhiệm nghiêm túc đối với những tập thể, cá nhân có liên quan; hoàn thành việc sắp xếp, bố trí lãnh đạo các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, không còn tình trạng số lượng cấp phó vượt quá số lượng quy định; chỉ đạo thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng bảo đảm đủ điều kiện, tiêu chuẩn quy định đối với 50 trường hợp bổ nhiệm còn thiếu một hoặc một số điều kiện, tiêu chuẩn quy định...

3. Cụ thể như: Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo Thanh tra tỉnh triển khai hướng dẫn, đôn đốc các ngành, địa phương chỉ đạo phổ biến quán triệt, tổ chức thực hiện kịp thời, nghiêm túc Thông tư số 01/2021/TT-TTCTP ngày 11/3/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức trong ngành Thanh tra và cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân trên địa bàn tỉnh Bình Định.

59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ và quy định của các bộ, ngành Trung ương, thời gian qua, UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản để chỉ đạo các ngành, địa phương xây dựng và thực hiện nghiêm túc kế hoạch định kỳ chuyển đổi vị trí công tác hàng năm đối với 410 lượt cán bộ, công chức, viên chức công tác tại các vị trí việc làm nhạy cảm, để phát sinh tiêu cực, tham nhũng bảo đảm công khai, minh bạch, theo đúng quy định⁴.

- Thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị, Chỉ thị số 42-CT/TU ngày 24/02/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản”, quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, các nghị định của Chính phủ và hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ, những năm qua, UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong phạm vi thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh phổ biến quán triệt, tổ chức thực hiện nghiêm túc việc kiểm soát tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức hàng năm và trong công tác bầu cử, bổ nhiệm cán bộ. Kết quả thực hiện việc kiểm soát tài sản, thu nhập đối với cán bộ, công chức, viên chức hàng năm đều bảo đảm đạt tỷ lệ 100% số cơ quan, tổ chức, đơn vị và số đối tượng có nghĩa vụ kê khai theo quy định. Trong cả tỉnh chưa có trường hợp nào phải kiểm tra, xác minh, bị xử lý kỷ luật liên quan đến việc thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập⁵.

3.1.3. Thực hiện nghiêm các quy định về trách nhiệm giải trình, kiểm soát xung đột lợi ích; chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật hành chính; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác phòng, chống tham nhũng

- Thời gian qua, UBND tỉnh đã chỉ đạo các ngành, địa phương phổ biến quán triệt, tổ chức thực hiện nghiêm túc quy định về trách nhiệm giải trình của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan trong việc nhiệm vụ, công vụ được giao theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2005 (sửa đổi, bổ sung năm 2007 và 2012), Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, các nghị định của Chính phủ và thông tư hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ, nhất là những trường hợp đã được cơ quan, người có thẩm quyền yêu cầu, các cơ quan báo chí đưa tin hoặc chất vấn của đại biểu tại các kỳ họp của HĐND; tăng cường kiểm soát và xử lý kịp thời các trường hợp xung đột lợi ích của người có chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành nhiệm vụ, công vụ⁶; tiếp tục thực hiện nghiêm túc quy định về trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác phòng, chống tham nhũng, qua đó phát hiện, xử lý theo thẩm quyền hoặc

4. Các văn bản UBND tỉnh đã ban hành để chỉ đạo các ngành, địa phương thực hiện trong thời gian qua như: Văn bản số 3994/UBND-NC ngày 13/9/2016 về việc xây dựng và thực hiện kế hoạch định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức; Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 02/02/2018 về việc tăng cường quản lý công tác tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức...

5. Năm 2021, UBND tỉnh đã chỉ đạo việc thực hiện việc kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập lần đầu của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ đối với 9.056 cán bộ, công chức, viên chức tại 975 cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh, đạt tỷ lệ 100% số cơ quan, tổ chức, đơn vị và 100% số đối tượng có nghĩa vụ kê khai theo quy định.

6. Năm 2020, Sở Y tế Bình Định đã chỉ đạo xử lý kịp thời một trường hợp có xung đột lợi ích khi phát hiện việc bổ nhiệm bà Ngô Thị Hồng Liên giữ chức vụ Phó giám đốc Trung tâm Y tế huyện Vân Canh khi có em ruột là Ngô Quốc Việt đang là Kế toán trưởng của Trung tâm, vi phạm khoản 3 Điều 30 của Luật PCTN.

kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý nghiêm một số trường hợp vi phạm, nhất là các trường hợp người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu thiếu trách nhiệm, buông lỏng quản lý, để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách⁷.

- Thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành và chỉ đạo các ngành, địa phương triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 23/CT-UBND ngày 04/10/2016 về tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu về cải cách hành chính và chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh. Chỉ đạo tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, xây dựng và thực hiện quy chế văn hóa công sở, chấp hành kỷ cương, kỷ luật hành chính, giờ giấc làm việc đối với các cơ quan hành chính và cán bộ, công chức, viên chức. UBND tỉnh đã có Quyết định số 4683/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 thành lập Tổ Kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan nhà nước tỉnh Bình Định. Trong kỳ, Tổ Kiểm tra công vụ của tỉnh đã tiến hành hàng chục đợt kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, trách nhiệm giải quyết các kiến nghị, phản ánh của công dân tại 250 lượt cơ quan, đơn vị, trong đó có 25 lượt cơ quan, đơn vị cấp sở, 27 lượt cơ quan, đơn vị cấp huyện, 63 cơ quan, đơn vị cấp phòng, ban, đơn vị thuộc cấp huyện, cấp sở và 135 UBND xã, phường, thị trấn. Qua kiểm tra đã kiến nghị cấp thẩm quyền chỉ đạo chấn chỉnh, khắc phục kịp thời những hạn chế, khuyết điểm, xử lý nghiêm các vi phạm.

3.1.4. Đẩy mạnh cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

Trong kỳ, UBND tỉnh đã ban hành nhiều chương trình, kế hoạch, đề án để chỉ đạo các ngành, địa phương triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 - 2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 và Chương trình hành động số 05-CTr/TU ngày 20/10/2016 của Tỉnh ủy về cải cách hành chính, trọng tâm là tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Bình Định giai đoạn 2016 - 2020; ban hành và chỉ đạo thực hiện hàng năm Kế hoạch tổ chức đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Định theo Đề án đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ

7. Trong kỳ, qua các hoạt động giám sát, kiểm tra, thanh tra, các ngành, địa phương đã phát hiện, kiến nghị xử lý hoặc xử lý theo thẩm quyền 07 người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu do có liên quan trực tiếp đến hành vi tham nhũng hoặc do thiếu tinh thần trách nhiệm, buông lỏng công tác quản lý, giám sát, kiểm tra để xảy ra hành vi tiêu cực, tham nhũng, vi phạm pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách, trong đó 02 người vụ bị xử lý bằng pháp luật gồm: Hiệu trưởng Trường Trung cấp Thủ công mỹ nghệ thuộc Sở LĐ-TB&XH và Giám đốc Trung tâm Xúc tiến thương mại thuộc Sở Công Thương; 05 người bị xử lý hành chính gồm: Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Phù Mỹ để xảy ra hành vi vi phạm trong công tác quản lý tài chính tại đơn vị; Chủ tịch và Phó Chủ tịch UBND xã Vĩnh Hòa, huyện Vĩnh Thạnh liên quan việc kế toán UBND xã có hành vi tham ô tài sản; Chủ tịch UBND xã Nhơn Tân, thị xã An Nhơn để xảy ra sai phạm trong công tác quản lý thu - chi tài chính tại đơn vị; Chủ tịch UBND thị trấn Phù Mỹ để xảy ra sai phạm trong công tác quản lý đất đai của một số cán bộ, công chức thuộc UBND thị trấn.

quan hành chính nhà nước giai đoạn 2017 - 2020 đã được Bộ Nội vụ phê duyệt tại Quyết định số 2640/QĐ-BNV ngày 10/10/2017.

Kết quả thực hiện đến nay, UBND tỉnh đã chỉ đạo hoàn thành cơ bản việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh theo Chương trình hành động của Chính phủ và Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) gắn với thực hiện chính sách tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo tinh thần Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị⁸.

Trong công tác xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt các cấp, UBND tỉnh đã ban hành và chỉ đạo thực hiện nhiều chương trình, kế hoạch, đề án, chính sách nhằm từng bước xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo hướng “chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động, minh bạch, hiệu quả”. Trong kỳ, UBND tỉnh đã chỉ đạo tổ chức 75 lớp đào tạo, bồi dưỡng về kiến thức pháp luật, quản lý nhà nước, hội nhập kinh tế quốc tế, kỹ năng, phương pháp lãnh đạo, quản lý, thực hiện nhiệm vụ, công vụ... cho trên 4.500 lượt cán bộ, công chức, viên chức.

3.1.5. Tổ chức thực hiện thường xuyên, kiên quyết, bảo đảm có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp ngăn chặn, xử lý kịp thời tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc theo Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ

Thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường ngăn chặn, xử lý có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc, UBND tỉnh ban hành Văn bản số 3719/UBND-NC ngày 01/7/2019 về tăng cường các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ và Kế hoạch số 75/KH-UBND ngày 23/8/2019, đề ra các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương để chỉ đạo các ngành, địa phương triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ.

Kết quả bước đầu thực hiện, đến nay các ngành, địa phương trong tỉnh đã triển khai thực hiện nghiêm túc việc rà soát, nhận diện nguy cơ tham nhũng theo vị trí việc làm để có biện pháp tăng cường giám sát, kiểm tra nhằm chủ động phòng ngừa, phát hiện, xử lý kịp thời những hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc; tăng cường giám sát, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của cán bộ, công chức, viên chức tại địa điểm tiếp công dân, bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo cơ

⁸ Kết quả đã chỉ đạo hoàn thành việc rà soát, sắp xếp, quy định lại cơ cấu tổ chức bộ máy, chức năng nhiệm vụ của các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố theo đúng quy định tại các nghị định của Chính phủ và thông tư hướng dẫn của các bộ, ngành Trung ương về cơ cấu tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh cấp tỉnh và UBND cấp huyện. Chỉ đạo kiện toàn tổ chức bên trong của các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh giảm 54 đầu mỗi gồm 20 phòng chuyên môn và 03 chi cục thuộc sở; 31 phòng thuộc chi cục trực thuộc sở; giảm 20 lãnh đạo chi cục (03 cấp trưởng, 17 cấp phó), 47 lãnh đạo cấp phòng thuộc sở (14 cấp trưởng, 33 cấp phó) và 52 lãnh đạo cấp phòng thuộc chi cục (31 cấp trưởng, 21 cấp phó). Chỉ đạo thực hiện giải thể, hợp nhất sắp xếp 58 tổ chức phối hợp liên ngành.

ché “một cửa” bằng công nghệ hiện đại; đẩy mạnh việc cung cấp, giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4; thiết lập, công khai các số điện thoại đường dây nóng, địa chỉ thư điện tử để tiếp nhận thông tin phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; ứng dụng công nghệ thông tin, nâng cao sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước...

Đánh giá chung, việc thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh trong thời gian qua đã được UBND tỉnh chỉ đạo tiến hành thường xuyên, nghiêm túc, đồng bộ, thống nhất với việc thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về công tác phòng, chống tham nhũng; tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân; cải cách hành chính, chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính và các nhiệm vụ khác có liên quan, qua đó góp phần tích cực vào việc nâng cao nhận thức, trách nhiệm và thái độ phục vụ Nhân dân, từng bước hạn chế tình trạng “tham nhũng vặt” trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là những cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp tiếp xúc, giải quyết công việc của người dân và doanh nghiệp.

3.2. Kết quả, phát hiện, xử lý cán bộ, công chức, viên chức tiêu cực

3.2.1. Qua hoạt động thanh tra hành chính

Trong kỳ, Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố đã chỉ đạo tiến hành 278 cuộc thanh tra hành chính tại 464 cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý trực tiếp⁹. Qua thanh tra đã phát hiện 192 cơ quan, tổ chức, đơn vị có khuyết điểm, sai phạm, trong đó sai phạm về kinh tế 25.518 triệu đồng; 2.215.604 m² đất các loại; kiến nghị thu hồi về cho Nhà nước 13.945 triệu đồng và 52.899 m² đất các loại; kiến nghị xử lý bằng các hình thức khác 11.572 triệu đồng và 2.162.705 m² đất các loại; kiến nghị kiểm điểm, xem xét xử lý trách nhiệm đối với 66 tập thể và 148 cá nhân có khuyết điểm, sai phạm; chuyển hồ sơ sang Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ 05 vụ/09 đối tượng có dấu hiệu tội phạm. Kết quả các cơ quan có thẩm quyền đã xử lý hành chính bằng các hình thức phù hợp đối với 41 tập thể và 153 cán bộ, công chức, viên chức có khuyết điểm, sai phạm. Các cơ quan tiến hành tố tụng đã thụ lý giải quyết 4 vụ/7 đối tượng có dấu hiệu tội phạm theo quy định của pháp luật¹⁰.

3.2.2. Qua giải quyết tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân

Trong kỳ, các cấp, các ngành đã tiến hành thụ lý, giải quyết 219 vụ việc tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền liên quan đến các hoạt động quản lý

⁹. Trong đó: các huyện, thị xã, thành phố tiến hành 217 cuộc tại 387 cơ quan, tổ chức, đơn vị; các sở, ban, ngành tiến hành 61 cuộc tại 77 cơ quan, tổ chức, đơn vị; có 230 cuộc thanh tra tiến hành theo kế hoạch thanh tra được duyệt hàng năm và 48 cuộc thanh tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật.

¹⁰. Các vụ việc đã được thanh tra phát hiện chuyển hồ sơ sang Cơ quan điều tra xử lý trong thời gian qua gồm: Vụ Lê Đức Hải công chức tài chính kế toán xã Vĩnh Hòa, huyện Vĩnh Thạnh phạm tội tham ô tài sản và thiếu trách nhiệm (03 bị can); Vụ Vũ Thị Hằng cán bộ kế toán Trường Tiểu học số 01 phường Nhơn Hòa, thị xã An Nhơn phạm tội tham ô tài sản (01 bị can); Vụ Bùi Đức Trọn, cán bộ địa chính thị trấn Phù Mỹ, huyện Phù Mỹ phạm tội tham ô tài sản (03 bị can); vụ Phạm Võ Quang Vinh, cán bộ kế toán Trung tâm Xúc Tiến Thương mại thuộc Sở Công Thương Bình Định (02 bị can) phạm tội tham ô tài sản và thiếu trách nhiệm.

hành chính nhà nước, hành vi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí, vi phạm kỷ cương, kỷ luật hành chính, phẩm chất đạo đức, quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức trong khi thi hành nhiệm vụ, công vụ. Kết quả đã giải quyết 198 vụ (đạt tỷ lệ 90,41%). Qua giải quyết có 16 vụ tố cáo đúng (chiếm tỷ lệ 8,08%), 60 vụ tố cáo đúng một phần (chiếm tỷ lệ 30,30%) và 122 vụ tố cáo sai (chiếm tỷ lệ 61,62%). Kết quả giải quyết các tố cáo, kiến nghị, phản ánh đã xử lý thu hồi về cho Nhà nước 14.736 triệu đồng, trả lại cho công dân 80 triệu đồng; chỉ đạo chấn chỉnh kịp thời những hạn chế, yếu kém, khuyết điểm công tác quản lý, điều hành, củng cố đoàn kết nội bộ, kiện toàn tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ, công chức tại những cơ quan, tổ chức, đơn vị phát sinh đơn thư tố cáo; kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý trách nhiệm những tập thể, cá nhân có liên quan; chuyển hồ sơ sang Cơ quan điều tra 02 vụ có dấu hiệu tội phạm¹¹.

4. Kết quả phát hiện, xử lý, kiến nghị xử lý các hành vi tiêu cực của cán bộ, công chức, viên chức qua thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý

4.1. Qua hoạt động của Thanh tra tỉnh

Trong kỳ, Thanh tra tỉnh đã tiến hành 50 cuộc thanh tra hành chính tại 136 cơ quan, tổ chức, đơn vị, trong đó 33 cuộc tiến hành theo kế hoạch, 17 cuộc đột xuất. Kết quả đã kết luận 53 cơ quan, tổ chức, đơn vị có khuyết điểm, sai phạm, trong đó sai phạm về kinh tế 28.486 triệu đồng, 3.277.446 m² đất các loại; kiến nghị thu hồi về cho Nhà nước 24.023 triệu đồng, 2.236 m² đất các loại; kiến nghị xử lý bằng các hình thức khác 4.463 triệu đồng, 3.275.210 m² đất các loại; kiến nghị kiểm điểm, xem xét xử lý trách nhiệm đối với 05 tập thể và 14 cá nhân có liên quan, chuyển hồ sơ sang Cơ quan điều tra 01 vụ/02 đối tượng có dấu hiệu tội phạm. Kết quả các cơ quan có thẩm quyền đã xử lý hành chính bằng các hình thức phù hợp đối với 5 tập thể và 14 cá nhân. Các cơ quan tiến hành tố tụng xử lý xong 01 vụ/ 02 đối tượng có dấu hiệu tội phạm theo quy định của pháp luật¹².

4.2. Qua hoạt động thanh tra chuyên ngành của các sở

Trong kỳ, các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh đã tiến hành 994 cuộc thanh tra chuyên ngành theo đoàn và 6.920 lượt kiểm tra, thanh tra độc lập tại 4.393 lượt cơ quan, tổ chức, đơn vị và 17.833 lượt cá nhân trong việc chấp hành các chính sách, pháp luật, quy định, quy tắc quản lý chuyên ngành trên lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước. Qua thanh tra, kiểm tra đã phát hiện 468 lượt cơ quan, tổ chức, đơn vị và 9.399 lượt cá nhân có khuyết điểm, sai phạm, trong đó sai phạm về kinh tế 23.185 triệu đồng; đã kiến nghị thu hồi về cho Nhà nước 6.347 triệu đồng, kiến nghị xử lý bằng các hình thức khác 16.838 triệu đồng; ban hành 9.102 quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với 260 tổ chức và 9.842 cá nhân với số tiền phạt 27/094 triệu đồng; chuyển hồ sơ sang Cơ quan điều tra 01 vụ/03 đối tượng có

11. Vụ vi phạm pháp luật trong việc hoàn thuế GTGT tại Chi cục Thuế thành phố Quy Nhơn do Thanh tra tỉnh thụ lý giải quyết. Vụ vi phạm quy định về quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước gây thất thoát, lãng phí tại UBND xã Mỹ Hòa, huyện Phù Mỹ do UBND huyện Phù Mỹ chỉ đạo Thanh tra huyện thụ lý, đề xuất giải quyết.

12. Vụ Trường Trung cấp Thủ công mỹ nghệ thuộc Sở LĐ-TB&XH Bình Định.

dấu hiệu tội phạm. Kết quả các cơ quan tiến hành tố tụng đã xử lý xong 03 bị án phạm tội “tham ô tài sản”¹³.

4.3. Qua hoạt động kiểm tra, thanh tra công chức, công vụ

Trong kỳ, Sở Nội vụ đã chỉ đạo tiến hành 20 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành về công chức, công vụ tại 47 lượt cơ quan, tổ chức, đơn vị, gồm 08 đơn vị cấp sở, 06 đơn vị cấp huyện và 33 lượt đơn vị cấp xã, phòng, ban, đơn vị cơ sở. Tổ Kiểm tra công vụ của tỉnh được thành lập theo Quyết định số 4683/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh đã tiến hành hàng chục đợt kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, thực hiện Quy chế văn hóa công sở, trách nhiệm giải quyết các kiến nghị, phản ánh của công dân... tại 250 lượt cơ quan, đơn vị, trong đó có 25 lượt cơ quan, đơn vị cấp sở, 27 lượt cơ quan, đơn vị cấp huyện, 63 cơ quan, đơn vị cấp phòng, ban, đơn vị thuộc cấp huyện, cấp sở và 135 lượt UBND xã, phường, thị trấn. Qua kiểm tra, thanh tra đã kiến nghị cấp thẩm quyền chỉ đạo chấn chỉnh, khắc phục kịp thời những tồn tại, hạn chế, khuyết điểm; chưa phát hiện sai phạm đến mức phải bị xử lý.

II. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Hạn chế, khó khăn, vướng mắc trong công tác phòng, chống tiêu cực trong cán bộ, công chức, viên chức và nguyên nhân

Công tác phòng, chống tiêu cực trong cán bộ, công chức, viên chức thời gian qua đã được Tỉnh ủy, UBND tỉnh và lãnh đạo các ngành, địa phương quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện thường xuyên, kiên quyết với nhiều giải pháp cụ thể và đã đạt được những kết quả bước đầu tích cực. Tuy nhiên, bên cạnh đó vẫn còn một số mặt hạn chế, khuyết điểm, khó khăn, vướng mắc cụ thể như sau:

1.1. Việc chỉ đạo triển khai, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra trong chương trình, kế hoạch của các ngành, địa phương thực hiện NQTW4 khóa II và Chương trình hành động của UBND tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 2094/QĐ-UBND ngày 12/6/2017 chưa toàn diện, thiếu đồng bộ, hiệu quả chưa cao so với mục tiêu, yêu cầu đặt ra; chưa gắn kết chặt chẽ, đồng bộ với việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp khác đã đề ra các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về công tác phòng, chống tham nhũng; về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức chạy quyền; cải cách hành chính; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là việc thực hiện quy định về công khai, minh bạch trong công tác tổ chức cán bộ; xây dựng và thực hiện các quy định, quy trình về tuyển dụng, quản lý, sử dụng, phân loại, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức theo thẩm quyền quản lý được phân cấp; chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật hành chính, xây dựng và thực hiện Quy chế văn hóa công sở, văn hóa công vụ theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ; kiểm soát xung đột lợi ích; thực hiện trách nhiệm giải trình của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị;

¹³. Vụ Hồ Văn Tèo, công chức địa chính xã Canh Thuận, huyện Vân Canh và 02 đồng phạm phạm tội “tham ô tài sản” trên 263 triệu đồng là tiền hỗ trợ nông dân khai hoang đất sản xuất nông nghiệp. Tòa án đã tuyên phạt Hồ Văn Tèo 02 năm tù giam; 02 đồng phạm mỗi bị án 24 tháng tù cho hưởng án trên. Vụ việc do Ban Dân tộc tỉnh phát hiện qua hoạt động thanh tra chuyên ngành chuyển hồ sơ đề nghị xử lý.

xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử, định kỳ chuyển đổi vị trí công tác, rà soát nhận diện nguy cơ tham nhũng theo vị trí việc làm đối với cán bộ, công chức, viên chức đề chủ động phòng ngừa tham nhũng...

1.2. Vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu của một số ngành, địa phương, nhất là người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp cơ sở nơi trực tiếp quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức chưa được phát huy đúng mức; một số ít nơi còn có tâm lý né tránh, ngại va chạm, sợ ảnh hưởng đến thành tích, uy tín của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình nên chưa thật gương mẫu, quyết liệt trong việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra; xử lý cán bộ, công chức, viên chức vi phạm có trường hợp còn nương nhẹ; phân loại, đánh giá cán bộ, công chức, viên chức hàng năm còn “cào bằng”, chạy theo số lượng, không gắn với hiệu quả công việc theo vị trí việc làm...

1.3. Công tác kiểm tra, thanh tra công chức, công vụ; kiểm tra, giám sát nội bộ; sự phối hợp, tham gia, giám sát của cộng đồng xã hội, cơ quan báo chí, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể các cấp trong công tác phòng, chống tham nhũng nói chung và phòng, chống tiêu cực trong cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan hành chính nhà nước nói riêng còn một số mặt hạn chế, bất cập. Một số ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị chỉ đạo thực hiện công tác phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng; giáo dục đạo đức liêm chính cho cán bộ, công chức, viên chức chưa thường xuyên; hiệu quả chưa cao so với yêu cầu. Việc xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu để xảy ra hành vi tiêu cực, tham nhũng, vi phạm kỷ cương, kỷ luật hành chính của cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách có trường hợp còn lúng túng, thiếu thống nhất.

1.4. Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 đã được ban hành và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2019. Chính phủ đã ban hành Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị. Tuy nhiên, có những nội dung Luật và các nghị định của Chính phủ giao trách nhiệm cho các bộ, ngành, cơ quan Trung ương ban hành quy định, hướng dẫn thực hiện cụ thể nhưng đến nay vẫn chưa được ban hành như: quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị (Điều 21 Luật Phòng, chống tham nhũng); quy định về thời hạn mà người có chức vụ, quyền hạn không được thành lập, giữ chức danh, chức vụ quản lý, điều hành doanh nghiệp tư nhân, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần, công ty hợp danh, hợp tác xã sau khi thôi chức vụ trong những lĩnh vực cụ thể (khoản 5 Điều 22 và khoản 2 Điều 23 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP); quy định cụ thể về danh mục vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi đối với cán bộ, công chức, viên chức trong những ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của các bộ, ngành (khoản 1 Điều 36 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP); việc phối hợp, trao đổi thông tin giữa các cơ quan có thẩm quyền kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định tại Điều 30 của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018...

Những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc nêu trên có những nguyên nhân chủ yếu: Trách nhiệm của người đứng đầu một số cơ quan, tổ chức, đơn vị trong phòng, chống tiêu cực, tham nhũng của cán bộ, công chức, viên chức chưa được phát huy đúng mức. Cơ chế, chính sách, pháp luật về công tác tổ chức cán bộ thời gian qua chưa được xây dựng đồng bộ, hoàn thiện, có những quy định bất cập, chồng chéo, không còn phù hợp với tình hình thực tiễn nhưng chậm được sửa đổi, bổ sung phù hợp. Tinh thần trách nhiệm, trình độ, năng lực quản lý, điều hành, ý thức chấp hành chính sách, pháp luật, ý thức tu dưỡng, rèn luyện, tinh thần đấu tranh tự phê bình và phê bình của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức chưa theo kịp yêu cầu phát triển; một bộ phận suy thoái về tư tưởng, chính trị; sa sút phẩm chất đạo đức, chạy theo lối sống thực dụng dẫn đến tiêu cực, tham nhũng, vi phạm pháp luật. Kỷ cương, kỷ luật hành chính có lúc, có nơi còn bị buông lỏng. Chế độ tiền lương của cán bộ, công chức, viên chức tuy từng bước đã được cải thiện nhưng nhìn chung còn chậm và chưa hợp lý.

2. Những biểu hiện tiêu cực có tính phổ biến, những biểu hiện tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp được phát hiện trong thời gian qua:

Từ kết quả giám sát, kiểm tra, thanh tra phát hiện, xử lý những hành vi tiêu cực, tham nhũng trong cán bộ, công chức, viên chức thời gian qua cho thấy những biểu hiện có tính phổ biến sau đây: **Một là**, một số cán bộ, công chức, viên chức do thiếu tu dưỡng, rèn luyện; trình độ chuyên môn nghiệp vụ, hiểu biết chính sách, pháp luật hạn chế; chủ quan, thiếu trách nhiệm trong thi hành nhiệm vụ, công vụ nên dẫn đến hành vi vi phạm chính sách, pháp luật, gây thất thoát, lãng phí tiền và tài sản của Nhà nước và tập thể. **Hai là**, một số cán bộ, công chức, viên chức lợi dụng những sơ hở, bất cập trong cơ chế, chính sách, pháp luật; sự buông lỏng quản lý, giám sát, kiểm tra của cơ quan, tổ chức, đơn vị để thực hiện hành vi tiêu cực, tham nhũng, vi phạm chính sách, pháp luật vì mục đích vụ lợi. **Ba là**, một số cán bộ, công chức, viên chức lợi dụng trong kỷ cương, kỷ luật hành chính bị buông lỏng; sự rườm rà, phức tạp trong các thủ tục hành chính; cơ chế xin - cho, duyệt - cấp để thực hiện hành vi những nhiều, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

3. Những biểu hiện tiêu cực có tính phổ biến, những biểu hiện tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp và những nội dung phòng, chống tiêu cực trong cán bộ, công chức, viên chức sẽ tập trung chỉ đạo thực hiện trong thời gian tới

Trên cơ sở nhận diện những nguy cơ, hành vi tiêu cực có tính phổ biến, nghiêm trọng, phức tạp như đã nêu trên, trong thời gian tới, UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện thường xuyên, kiên quyết, bảo đảm có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp phòng, chống tiêu cực trong cán bộ, công chức, viên chức cơ quan hành chính nhà nước, gắn với thực hiện các mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ, giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp, đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, tập trung vào các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

3.1. Tiếp tục rà soát, xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật nhằm hoàn thiện thể chế, quy định, quy trình quản lý về biên chế, tổ chức bộ máy,

xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, trọng tâm là tập trung hoàn thiện thể chế về tổ chức bộ máy; xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện, gắn với đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực. Thực hiện đổi mới hệ thống tổ chức, nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm tinh gọn, bảo đảm năng lực tự chủ, hoạt động hiệu quả.

3.2. Triển khai thực hiện các chương trình, đề án nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là cán bộ, lãnh đạo, quản lý các cấp có bản lĩnh chính trị vững vàng, trong sạch về đạo đức, tinh thông nghiệp vụ, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong giai đoạn mới. Hoàn thiện danh mục và bản mô tả vị trí việc làm trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập gắn với sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức, viên chức hợp lý, bảo đảm nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả trong giải quyết công việc, tiếp tục thực hiện tốt chính sách tinh giản biên chế, cải cách chế độ tiền lương.

3.3. Tiếp tục chỉ đạo rà soát, hoàn thiện các quy định, văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, điều hành, kiểm soát việc thực thi quyền lực, xung đột lợi ích, thực hiện trách nhiệm giải trình trong việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao; tổ chức thực hiện nghiêm túc các quy định về công khai, minh bạch trong tổ chức và hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, nhất là trong những ngành, lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng. Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan hành chính nhà nước trong công tác phòng, chống tham nhũng, cải cách hành chính; đẩy mạnh thực hiện các quy định về quy chế văn hóa công sở, đạo đức công vụ, quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, thực hiện nghiêm quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập, định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát, điều tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân nhằm phát hiện, xử lý nghiêm đối với những cán bộ, công chức, viên chức sai phạm và người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu để xảy ra tiêu cực, tham nhũng, lãng phí trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách.

3.4. Tiếp tục thực hiện thường xuyên, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra trong Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, cơ quan báo chí và Nhân dân trong công tác dân vận, giám sát, phản biện xã hội; thực hiện nghiêm túc công tác tiếp công dân; tập trung giải quyết kịp thời những vấn đề bức xúc của Nhân dân; thực hiện tốt cơ chế bảo vệ, khuyến khích người dân phản ánh, tố giác và tích cực tham gia đấu tranh phòng, chống suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, tiêu cực, tham nhũng trong cán bộ, công chức, viên chức.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Kiến nghị Thanh tra Chính phủ đề xuất Chính phủ chỉ đạo các bộ, ngành Trung ương sớm ban hành các quy định, thông tư hướng dẫn thực hiện những nội dung đã được giao tại Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và các nghị định của Chính phủ; Thanh tra Chính phủ sớm xây dựng và chuyển giao phần mềm cơ sở dữ liệu về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị nhằm hỗ trợ và tạo điều kiện cho các đơn vị, địa phương trong công tác quản lý bản kê khai và thực hiện việc giám sát, kiểm tra, xác minh tài sản, thu nhập bảo đảm thuận lợi, đúng theo quy định.

Trên đây là kết quả công tác phòng, chống tiêu cực trong cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan hành chính nhà nước (từ ngày 30/10/2016 đến ngày 31/3/2021), UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo Thanh tra Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Thanh tra tỉnh;
- CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K3, K11.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tuấn Thanh